

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị T**, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: **Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.**

- Bị đơn: Anh **Trịnh Hữu H**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: **Thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Phạm Thị T** và anh **Trịnh Hữu H**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Phạm Thị T** và anh **Trịnh Hữu H** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Phạm Thị T** và anh **Trịnh Hữu H** có 01 con chung là cháu **Trịnh Đức H1**, sinh ngày 03/12/2018. Chị **T** và anh **H** thỏa thuận: Giao cho

chị **T** trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Trịnh Đức H1**, sinh ngày 03/12/2018. Chị **T** không yêu cầu anh **H** cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh **H** có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung*: Chị **Phạm Thị T** và anh **Trịnh Hữu H** thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung*: Chị **Phạm Thị T** và anh **Trịnh Hữu H** thỏa thuận vợ chồng tự phân chia công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về án phí*: Chị **Phạm Thị T** và anh **Trịnh Hữu H** thỏa thuận chị **T** chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà chị **T** đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số 0003508 ngày 09/4/2024. Trả lại cho chị **T** 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- UBND xã Yên Trường, huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Dung